

Số: 08 /2025/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày 17 tháng 6 năm 2025

## NGHỊ QUYẾT

### **Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2025 và những năm tiếp theo;*

*Căn cứ Thông báo số 2779-TB/TU ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về chủ trương trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng;*

Xét Tờ trình số 97/TTr-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Báo cáo thẩm tra số 47/BC-KTNS ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn thành phố.

### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Các tổ chức, cá nhân có yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến; các cơ quan, tổ chức thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố;

b) Các đối tượng không thực hiện thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính trực tiếp hoặc qua bưu chính thì thực hiện nộp phí, lệ phí theo quy định tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố: Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 về việc quy định một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2018 về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng và Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2018; Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số Nghị quyết quy định một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ và lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng quy định về phí, lệ phí; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn thành phố Hải Phòng và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

Xét Tờ trình số 97/TTr-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Báo cáo thẩm tra số 47/BC-KTNS ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn thành phố.

### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Các tổ chức, cá nhân có yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến; các cơ quan, tổ chức thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố;

b) Các đối tượng không thực hiện thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính trực tiếp hoặc qua bưu chính thì thực hiện nộp phí, lệ phí theo quy định tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố: Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 về việc quy định một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2018 về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng và Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2018; Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số Nghị quyết quy định một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ và lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng quy định về phí, lệ phí; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn thành phố Hải Phòng và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

## **Điều 2. Mức thu phí, lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn thành phố**

1. Mức thu lệ phí đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn thành phố “bằng 0 đồng” với 05 loại lệ phí sau:

- a) Lệ phí hộ tịch;
- b) Lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam;
- c) Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- d) Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- đ) Lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Mức thu phí đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn thành phố “bằng 0 đồng” với 09 loại phí sau:

- a) Phí Thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao; câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- b) Phí Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường;
- c) Phí Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- d) Phí Thẩm định hồ sơ cấp giấy phép trong lĩnh vực tài nguyên nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- đ) Phí Khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- e) Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- g) Phí Đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản khác gắn liền với đất;
- h) Phí Cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- i) Phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành và Tổ chức thực hiện**

1. Hiệu lực thi hành

a) Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026.

b) Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 08

tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về miễn, giảm một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

## 2. Tổ chức thực hiện

a) Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng các quy định của pháp luật; bảo đảm hoạt động của các cơ quan, đơn vị bị giảm nguồn thu khi thực hiện Nghị quyết.

b) Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu của Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khoá XVI, Kỳ họp thứ 26 thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025./.

### Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu (Quốc hội);
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: TC, KHCN, TP;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế các Bộ: TC, KHCN;
- TTTU, TT HỖND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban của HỖND TP;
- Đại biểu HỖND TP khoá XVI;
- VP: TU, ĐĐBQH và HỖND, UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Các quận ủy, huyện ủy; Thành ủy TN;
- TT HỖND, UBND các quận, huyện, TP TN;
- Công báo HP, Cổng TTĐT TP;
- TT BCTT TP;
- Các CV VP ĐĐBQH và HỖND TP;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Lập